

## NGŨ VĂN 8 - TUẦN 3 - HỌC KÌ 2

### KHI CON TU HÚ

#### I. Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm:

– Tố Hữu (1920 – 2002) được coi là đỉnh cao của thơ trữ tình chính trị Việt Nam thời hiện đại. Với ông, đường đến với cách mạng cũng là đường đến với thơ ca. Ông là “nhà thơ của lẽ sống lớn, niềm vui lớn”. Sức hấp dẫn của thơ Tố Hữu, vì thế, trước hết xuất phát từ niềm say mê lý tưởng, từ những khát vọng lớn lao: *Thơ ta ơi hãy cất cao tiếng hát – Ca ngợi trăm lần Tổ quốc chúng ta.*

– *Khi con tu hú* được viết vào tháng 7- 1939 tại nhà lao Thừa Phủ (Huế). Đang say mê lý tưởng, đang nhiệt tình *dâng tất cả để tôn thờ chủ nghĩa*, nhà thơ cảm thấy ngột ngạt trong cảnh giam cầm. Nhưng với tinh thần cách mạng kiên trung, nhà thơ vẫn hướng về cuộc đời rộng lớn bằng tình cảm thiết tha và khát vọng tự cháy bỏng.

– Về phương diện nghệ thuật, bài thơ cho thấy lục bát thực sự là thể thơ sở trường của Tố Hữu. Bài thơ giản dị thể hiện khả năng liên tưởng phong phú của nhà thơ và cách xây dựng hình ảnh gợi cảm, nhuần nhị.

#### II. Luyện tập:

1. Bài thơ được viết trong hoàn cảnh nào? Hoàn cảnh ấy có tác động như thế nào đến tâm hồn người chiến sĩ – thi sĩ Tố Hữu?

2. Nhận định nào nói đúng nhất ý nghĩa của nhan đề bài thơ “Khi con tu hú”?

- A. Gợi ra sự việc được nói đến trong bài thơ.
- B. Gợi ra tư tưởng được nói đến trong bài thơ.
- C. Gợi ra hình ảnh nhân vật trữ tình của bài thơ.
- D. Gợi ra thời điểm được nói đến trong bài thơ.

3. Tìm những chi tiết nói về vẻ đẹp của mùa hè. Nét độc đáo trong cách cảm nhận của nhà thơ?

4. Điền cụm từ thích hợp nhất để hoàn thành câu nhận xét về cảnh mùa hè được miêu tả trong 6 câu thơ đầu của bài thơ.

“Bằng tưởng tượng, nhà thơ đã khắc họa sinh động một bức tranh mùa hè...”

- A. tràn ngập âm thanh      C. âm đạm, ủ ê
- B. có màu sắc tươi sáng      D. náo nức âm thanh và rực rỡ sắc màu

5. Phân tích tâm trạng của nhà thơ thể hiện trong 4 câu cuối. Từ đó em thấy ý nào dưới đây nói đúng nhất tâm trạng đó?

- A. Uất ức, bồn chồn, khao khát tự do đến cháy bỏng.
- B. Nung nấu ý chí hành động để thoát khỏi chốn ngục tù.
- C. Buồn bực vì chim tu hú ngoài trời cứ kêu.
- D. Mong nhớ da diết cuộc sống bên ngoài.

6. Trong bài thơ, tiếng tu hú được nhắc đến mấy lần? Chỉ ra sự thay đổi tâm trạng của nhà thơ khi nghe tiếng tu hú.

7. Các nhận định dưới đây về bài thơ đúng hay sai?

a. Bài thơ đã thể hiện sâu sắc tình yêu cuộc sống và niềm khao khát tự do của người chiến sĩ cách mạng trong cảnh tù đầy.

A. Đúng            B. Sai

b. Bằng khả năng quan sát nhạy bén, Tố Hữu đã vẽ ra một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp trong 6 câu thơ đầu.

A. Đúng            B. Sai

8. Thời gian bị giam cầm ở nhà lao Thừa Phủ, Tố Hữu có một bài thơ khác là *Tâm tư trong tù* viết tháng tư năm 1939. Bài thơ này mở đầu như sau:

*Cô đơn thay là cảnh thân tù  
 Tai mở rộng và lòng sôi rạo rục  
 Tôi lắng nghe tiếng đời lẫn náo nức  
 Ở ngoài kia vui sướng biết bao nhiêu.*

Em hãy chỉ ra điểm giống nhau về cảm hứng nghệ thuật của đoạn thơ này và bài thơ *Khi con tu hú*.

## TỨC CẢNH PÁC BÓ

### I. Kiến thức cơ bản:

1. Bài thơ được sáng tác vào tháng 2 – 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Bác Hồ trở về từ TQ. Trước mắt là những gian nan thử thách. Tương lai còn mờ mịt. Hiện tại là cuộc sống đầy gian khổ ở trong một hang nhỏ, sát biên giới. Nguồn thực phẩm chủ yếu là ngô, măng rừng. Bàn làm việc là phiến đá bên bờ suối cạnh hang. Cần hiểu đúng những yếu tố này để thấy hết ý nghĩa của giọng điệu vui – nhẹ – “sang” của bài thơ.

2. Hiện thực cuộc sống gian khổ bỗng trở thành thi vị, nên thơ trong cảm nhận của Bác. Từ đó nhận ra vẻ đẹp của tâm hồn Bác: ung dung, lạc quan vượt lên mọi thử thách, gian khổ của cuộc sống – vẻ đẹp của người chiến sĩ trong cốt cách của một thi sĩ.

3. Bài thơ là sự kết hợp của vẻ đẹp cổ điển và hiện đại. Thể thơ Đường luật được sử dụng một cách tự nhiên thanh thoát.

### II. Luyện tập:

1. Thống kê những h/ả của thiên nhiên và nêu rõ mối q/hệ của các h/ả này với n/vật trữ tình trong bài thơ.

2. Có mấy cách hiểu về 3 chữ “vẫn sẵn sàng” ở câu thứ 2? Em chọn cách hiểu nào? Vì sao?

3. Em có cảm nhận ntn về giọng điệu riêng và tinh thần chung của bthơ? Những yố nào giúp em cảm nhận được như vậy?

4. Qua bài thơ, một mặt, có thể thấy cuộc sống của HCM ở P Bó thật gian khổ, nhưng mặt khác, lại thấy Người rất vui, coi đó là “sang”. Em gthích điều đó ntn? Từ đó em hiểu HCM là người thế nào?

5. Hãy sưu tầm và ghi chép lại những câu thơ nói về niềm vui với cái nghèo, vui vì sống hoà với th/nhiên của Bác cũng như của các nhà thơ khác. Tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa các câu thơ đó.

## CÂU CẦU KHIẾN

### A. Củng cố kiến thức cơ bản

#### 1. Đặc điểm hình thức

- Có chứa các từ cầu khiến: đừng, hãy, chớ, ... thôi, đi, nào... hay ngữ liệu cầu khiến
- Khi viết, câu cầu khiến thường kết thúc câu bằng dấu chấm than (!)
- Nhưng khi ý cầu khiến không được làm nổi bật thì có thể kết thúc bằng dấu chấm (.)

#### 2. Chức năng:

- Chức năng sử dụng để ra lệnh, đề nghị, yêu cầu, khuyên bảo...

### B. Ví dụ minh họa

1. Chức năng ra lệnh: *Nghiêm! Chào cò! Chào!*
2. Chức năng yêu cầu: *Xin đừng đổ rác!*
3. Chức năng đề nghị: *Đề nghị mọi người giữ trật tự.*
4. Chức năng khuyên bảo:

*Ai ơi chớ bỏ ruộng hoang*

*Bao nhiêu tác đất, tác vàng bấy nhiêu.*

### C. VẬN DỤNG LUYỆN TẬP

Bài 1. Trong các câu văn sau, những câu nào thuộc kiểu câu cầu khiến?

1. Ngày mai lớp chúng ta được đi tham quan nhà máy thủy điện Hòa Bình đấy.
2. Con đừng lo lắng, mẹ sẽ luôn ở bên cạnh con.
3. Ồ, hoa Anh Đào nở đẹp quá!
4. Hãy đem các chậu hoa này ra ngoài sân sau.
5. Câu cho mình mượn cây bút đó đi.
6. Chúng ta về thôi các bạn ơi.
7. Lấy giấy bút ra làm kiểm tra!
8. Chúng ta phải ghi nhớ tới công lao của các vị anh hùng liệt sĩ.

9. Hỡi anh chị em nhà nông hãy tiến lên!
10. Anh cứ trả lời như thế đi!
11. Trời lạnh quá, em đi mặc thêm áo ấm.
12. Em mặc thêm áo ấm vào đi!
13. Đi đi, con!
14. Mày đi đi!

Hướng dẫn làm bài

Câu cầu khiến: 2 - khuyên bảo, 4 - đề nghị, 5 - yêu cầu, 6 - khuyên bảo, 7 - ra lệnh, 8 - khuyên bảo, 9 - ra lệnh, 10 - khuyên bảo, 12 - khuyên bảo, 13 - khuyên bảo, 14 - ra lệnh.

Các câu không phải thuộc kiểu câu cầu khiến: 1 - Thông báo, 3 - Thể hiện cảm xúc, 11 - Thông báo.

Bài 2. So sánh các câu sau đây:

1. Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!
  2. Chồng tôi đau ốm, ông đừng hành hạ!
  3. Chồng tôi đau ốm, xin ông chớ hành hạ!
- a. Xác định sắc thái mệnh lệnh trong các câu trên?
  - b. Câu nào có tác dụng nhất? Tại sao?
- b. Câu 1 là câu có tác dụng nhất: “Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ! ”. Vì đây là mệnh lệnh từ lẽ phải, từ trái tim → chị Dậu kiên quyết hành động để bảo vệ chồng

Bài 3: Hãy cho biết tác dụng của các câu cầu khiến dưới đây:

- a, Bạn nên đi học đi.
- b, Đừng nói chuyện!
- c, Hãy lấy gạo nếp làm bánh mà lễ Tiên Vương.
- d, Cầm lấy tay tớ này!
- e, Đừng khóc.

Bài 4: Hãy chỉ ra câu cầu khiến trong các đoạn văn dưới đây, đặc điểm hình thức và chức năng của các câu cầu khiến đó.

a. Bà buồn lắm, toan vút đi thì nghe thấy đứa con bảo:

- Mẹ ơi, con là người đầy. Mẹ đừng bỏ con đi mà tội nghiệp.

( Sọ Dừa)

b. Vua rất thích thú nên vội ra lệnh:

- Hãy vẽ ngay cho ta một chiếc thuyền! Ta muốn ra biển xem cá.

c. Thấy thuyền đi quá chậm, vua đứng trên mũi thuyền và kêu lớn:

- Cho gió mạnh thêm một tí! Cho gió mạnh thêm một tí!

d. Vua cuống quýt kêu lớn:

- Đừng cho gió thổi nữa! Đừng cho gió thổi nữa!

( Cây bút thần)